TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 736/2017/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 17 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 525/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Bà Lý Thị N. Y.

Thường trú: xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Cư trú: 36 đường X, khu phố Y, phường Đ, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người yêu cầu: Ông Lê Hữu T.

Thường trú: 171/3/5 đường X, khu phố Y, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lý Thị N. Y. và ông Lê Hữu T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Về con chung: Không có.

b/ Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c/ Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đ (ba trăm ngàn) đồng, bà Lý Thị N. Y.và ông Lê Hữu T. tự nguyện chịu, nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (ba trăm ngàn) đồng bà Y. và ông T. đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015468 ngày 29/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức. Bà Lý Thị N. Y.và ông Lê Hữu T. đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- Chi cục THADS Q. Thủ Đức;
- Hai bên đương sự;
- UBND P. B, Q. T, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC
THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thu